



이름: _____

날짜: _____ 점수: _____

$5 \times 8 =$

$7 \times 8 =$

$10 \times 8 =$

$6 \times 8 =$

$4 \times 8 =$

$5 \times 8 =$

$3 \times 8 =$

$7 \times 8 =$

$9 \times 8 =$

$2 \times 8 =$

$8 \times 8 =$

$1 \times 8 =$

$10 \times 8 =$

$6 \times 8 =$

$3 \times 8 =$

$8 \times 8 =$

$7 \times 8 =$

$8 \times 8 =$

$7 \times 8 =$

$4 \times 8 =$

$5 \times 8 =$

$10 \times 8 =$

$6 \times 8 =$

$8 \times 8 =$

$4 \times 8 =$

$9 \times 8 =$

$2 \times 8 =$

$6 \times 8 =$

$5 \times 8 =$

$2 \times 8 =$

$1 \times 8 =$

$5 \times 8 =$

$8 \times 8 =$

$9 \times 8 =$

$5 \times 8 =$

$9 \times 8 =$

$6 \times 8 =$

$8 \times 8 =$

$6 \times 8 =$

$4 \times 8 =$

$7 \times 8 =$

$6 \times 8 =$

$2 \times 8 =$

$7 \times 8 =$

$4 \times 8 =$

$10 \times 8 =$

$7 \times 8 =$

$10 \times 8 =$

$1 \times 8 =$

$7 \times 8 =$



이름: _____

날짜: _____ 점수: _____

$5 \times 8 = 40$

$7 \times 8 = 56$

$10 \times 8 = 80$

$6 \times 8 = 48$

$4 \times 8 = 32$

$5 \times 8 = 40$

$3 \times 8 = 24$

$7 \times 8 = 56$

$9 \times 8 = 72$

$2 \times 8 = 16$

$8 \times 8 = 64$

$1 \times 8 = 8$

$10 \times 8 = 80$

$6 \times 8 = 48$

$3 \times 8 = 24$

$8 \times 8 = 64$

$7 \times 8 = 56$

$8 \times 8 = 64$

$7 \times 8 = 56$

$4 \times 8 = 32$

$5 \times 8 = 40$

$10 \times 8 = 80$

$6 \times 8 = 48$

$8 \times 8 = 64$

$4 \times 8 = 32$

$9 \times 8 = 72$

$2 \times 8 = 16$

$6 \times 8 = 48$

$5 \times 8 = 40$

$2 \times 8 = 16$

$1 \times 8 = 8$

$5 \times 8 = 40$

$8 \times 8 = 64$

$9 \times 8 = 72$

$5 \times 8 = 40$

$9 \times 8 = 72$

$6 \times 8 = 48$

$8 \times 8 = 64$

$6 \times 8 = 48$

$4 \times 8 = 32$

$7 \times 8 = 56$

$6 \times 8 = 48$

$2 \times 8 = 16$

$7 \times 8 = 56$

$4 \times 8 = 32$

$10 \times 8 = 80$

$7 \times 8 = 56$

$10 \times 8 = 80$

$1 \times 8 = 8$

$7 \times 8 = 56$